TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 126/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H

Bị đơn: Anh Vũ Đức H.

Địa chỉ: Cùng trú tại Số nhà 290 đường Nguyễn Văn Linh, tổ 7 phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Vũ Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Vũ Đức H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Hải Đ sinh ngày 09/01/2009 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu 18 tuổi. anh Vũ Đức

H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Về Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình là 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Phạm Thị H đã nộp theo biên lai số 00879 ngày 05/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Trả lại cho chị Phạm Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPH;
- CCTHA dân sự TPH;
- TAND tỉnh HG;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ